

Bản án số: **150/2022/HS-ST**
Ngày 19 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn Q; sinh năm 1989, tại BG; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Thôn LP, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh BG; Chỗ ở: 170 TTN, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn BI và bà Nguyễn Thị V; có vợ Đậu Thị D và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/9/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản và cướp tài sản”, theo bản án số: 67/2007/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2009, thi hành xong khoản án phí theo biên lai thu tiền số 002890 của Thi hành án dân sự huyện Sơn Đông (nay là Chi cục THADS huyện Sơn Đông).

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1965; nơi cư trú: 6/22 CH, Phường M, Quận Y, TP.HCM. (vắng mặt)

2. Bà Lương Thị P, sinh năm: 1952; nơi cư trú: 28/8 DBT, Phường H, Quận Y, TP.HCM. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 01/01/2022, tại số 170 TTN, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 phối hợp Công an Phường 4, Quận 8 bắt quả tang Phạm Văn Q đang ghi số đề 93, bao lô 4 đài miền Nam bán cho Nguyễn Hoàng T với số tiền thể hiện trên biên lai là 200.000 đồng. Đồng thời, Công an còn thu giữ của Q 14 tờ biên lai đề ghi ngày 01/01/2022 với số tiền thể hiện trên biên lai đề là 6.835.000 đồng; tiền mặt thu giữ là 6.380.000 đồng; 02 bút bi; 03 cùi giấy trắng dùng ghi đề và 01 máy tính điện tử Casio. Sau đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Trong lúc Công an Quận 8 đang tiến hành lập biên bản bắt quả tang thì bà Lương Thị P đến gặp Q để lấy tiền trúng đề nên đã mời bà P vào làm việc. Bà P khai nhận: Lúc 13 giờ 30 phút, ngày 01/01/2022, tại nhà số 170 TTN, Phường B, Quận Y, Q có ghi số đề bán cho bà P với các con số 56-28 đã xiên hai đài số tiền 1.000 đồng và 56-19 đã xiên hai đài số tiền 1.000 đồng, tổng số tiền chiết tính trên tờ biên lai đề của bà P là 144.000 đồng nhưng số tiền thực tế bà P phải trả cho Q là 115.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số ngày 01/01/2022, bà P trúng đề được 530.000 đồng. Tại bản Kết luận giám định số 3532/KL-KTHS ngày 29/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chữ viết trên tài liệu cần giám định do Công an thu giữ so với chữ viết của Phạm Văn Q trên tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Q khai nhận: Khoảng cuối tháng 11/2021, Q tự đứng ra ghi số đề và trực tiếp ăn thua với khách, Q cho khách mua đề được hưởng huê hồng 20% trên tổng số tiền cho một lượt mua đề và lấy kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam, phía Bắc để làm cơ sở tính thắng thua và trả tiền cho khách trúng đề. Hàng ngày, Q ngồi tại nhà số 170 TTN, Phường B, Quận Y để ghi số đề và bán cho khách. Q thu tiền và giao cho khách mua đề 01 tờ biên lai đề được in bằng giấy than, còn Q giữ lại 01 tờ giấy được viết bằng bút bi để đối chiếu khi có khách trúng đề, đến khoảng gần 16 giờ cùng ngày thì Q nghỉ và chờ kết quả xổ số. Cách thức tính ăn thua như sau: trường hợp khách mua lô đề ghi 02 con số với số tiền là 1.000 đồng bao 18 lô, nếu trúng thì Q chung cho khách trúng đề 73.000 đồng/lô; trường hợp khách mua lô đề ghi 03 con số với số tiền là 1.000 đồng bao 17 lô, nếu trúng thì Q chung cho khách trúng đề 630.000 đồng/lô; trường hợp khách mua lô đề 04 con số với số tiền 1.000 đồng, nếu trúng thì Q chung cho khách trúng đề 5.000.000 đồng/lô. Đến khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 01/01/2022, tại số 170 TTN, Phường B, Quận Y, Q bị Công an bắt quả tang và thu giữ những tài liệu, đồ vật như nêu trên.

Tại Q định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSQ8-HS ngày 04/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đính chính về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Q về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng tạm giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật. Số tiền tạm giữ của bị cáo dùng để đánh bạc, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 01/01/2022, tại nhà số 170 TTN, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phạm Văn Q đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề bán cho con bạc để ăn thua bằng tiền, bị Công an phát hiện, bắt

quả tang. Qua điều tra xác định số tiền bị cáo dùng để đánh bạc ăn thua là 6.380.000 đồng.

[3] Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Đánh bạc” như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Như vậy, Tòa án có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản”, tuy không bị xem là án tích nhưng Tòa án cũng xem xét để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Phạm Văn Q về tội “Đánh bạc” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Tòa án áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Tòa án áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 02 bút bi màu xanh và 03 cùi giấy trắng dùng ghi đề, xét đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 14 tờ biên lai đề ghi ngày 01/01/2022 với số tiền thể hiện trên biên lai đề là 6.835.000 đồng hiện lưu giữ theo hồ sơ vụ án, xét đây là tài liệu, chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 máy tính điện tử Casio FX, xét là công cụ, phương tiện phạm tội và còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 6.380.000 (sáu triệu ba trăm tám mươi ngàn) đồng, là tiền dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với Nguyễn Hoàng T và Lương Thị P có hành vi đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[11] Đối với ông Ngô Trung NM (chủ nhà trọ số 170 TTN, Phường B, Quận Y) do không biết, không tham gia và không có hành vi giúp sức cho Phạm Văn Q đánh bạc tại địa điểm trên nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bị cáo Phạm Văn Q số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bút bi màu xanh, 03 cùi giấy trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 máy tính điện tử hiệu Casio FX và số tiền 6.380.000 (sáu triệu ba trăm tám mươi ngàn) đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/9/2022).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc